

Số: 47/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 51/2022/TLST ngày 17 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Trần Việt D, sinh năm 1982.

Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1988.

Cùng trú tại: P5-A7, tổ 2, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Việt D và chị Nguyễn Phương T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội ngày 23/02/2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận thời gian đầu rồi dần phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Trần Việt D và chị Nguyễn Phương T cùng thống nhất xác nhận có 01 (Một) con chung là cháu Trần Hoàng M (nam), sinh ngày

24/12/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao cháu Trần Hoàng M cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chị T cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Việt D và chị Nguyễn Phương T cùng thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh Trần Việt D và chị Nguyễn Phương T cùng thống nhất xác định không cùng vay nợ ai, không cùng cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Phương T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ngoài ra anh Trần Việt D và chị Nguyễn Phương T không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Việt D và chị Nguyễn Phương T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Việt D và chị Nguyễn Phương T cùng thống nhất xác nhận có 01 (Một) con chung là cháu Trần Hoàng M (nam), sinh ngày 24/12/2012. Giao cháu Trần Hoàng M cho anh Trần Việt D trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 01 năm 2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Phương T cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 01 năm 2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị Nguyễn Phương T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Việt D và chị Nguyễn Phương T thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Trần Việt D và chị Nguyễn Phương T cùng thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Phương T chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn

Phương T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0018132 ngày 17 tháng 01 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, Hà Nội;
- UBND phường T, quận C Hà Nội (GCNKH số 32, quyền số 01/2012);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Tú